

Số: /2026/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại; quy định chi tiết tình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tại khoản 3 và khoản 9 Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại; quy định chi tiết tình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tại khoản 3 và khoản 9 Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại; quy định chi tiết tình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tại khoản 3 và khoản 9 Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026 - 2030, gồm:

a) Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 (Phụ lục I);

b) Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026 - 2030 (Phụ lục II);

c) Quy định chi tiết tình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tại khoản 3 và khoản 9 Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026-2030 (Phụ lục III).

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại; quy định chi tiết tình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tại khoản 3 và khoản 9 Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan phụ trách tiêu chí

a) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quản lý chuyên ngành, các hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương và các tiêu chí quy định tại Quyết định này để hướng dẫn đánh giá chi tiết và hồ sơ minh chứng cụ thể từng nội dung tiêu chí đối với từng nhóm xã, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Thẩm tra, đánh giá, các tiêu chí được giao phụ trách, thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026 - 2030 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030. Định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc các xã trong thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại; quy định chi tiết tình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tại khoản 3 và khoản 9 Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026 - 2030.

b) Triển khai thực hiện các quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan và Ủy ban

nhân dân các xã nghiên cứu, rà soát, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh Bộ tiêu chí nông thôn mới tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Ủy ban nhân dân các xã

a) Căn cứ Bộ tiêu chí này và hướng dẫn của các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan chủ động rà soát đánh giá mức độ đạt được các tiêu chí trên địa bàn xã. Xây dựng kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới và tổ chức triển khai thực hiện theo từng năm và cả giai đoạn.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp hàng năm tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

c) Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo tỉnh gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng 7 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2026 - 2030; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 3;
- TT. BCĐ TW Chương trình MTQG;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng Điều phối TW CTMTQG;
- Cục KTVB&TCTHPL- Bộ Tư pháp;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- BTT. UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH đơn vị tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: KTN, TH;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Châu Văn Hòa